

Bản án số: 22/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 11 - 9 - 2019

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Vi Thanh Hà**.

- *Các Hội thẩm Tòa án nhân dân:*

1. Bà **Vũ Thị Xuyên**.

2. Bà **Phạm Thị Dung**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Thắng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Bích Diệp** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2019 về việc: “**Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn**”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST – HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2019/QĐST – HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Tạ Thị T**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ 3, khu 3, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

Bị đơn: Anh **Dương Thanh H**, sinh năm 1980.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 3, khu 3, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: Xóm Đ, thôn H, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 11 tháng 3 năm 2019, bản tự khai ngày 10 tháng 4 năm 2019, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị **Tạ Thị T** trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị **Tạ Thị T** và anh **Dương Thanh H** kết hôn ngày 31 tháng 5 năm 2010, có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, hai bên kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 8 năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu

thuần là do vợ chồng không hợp tính nhau, bất đồng về quan điểm sống, anh Hải mãi chơi, không quan tâm chăm lo cho gia đình, vợ, con. Từ những nguyên nhân này vợ chồng thường xuyên cãi nhau khiến cuộc sống gia đình căng thẳng, nặng nề. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên can, nhắc nhở nhiều lần nhưng anh H không chịu sửa đổi tính cách. Do mãi chơi, nên đầu tháng 8 năm 2018, anh H có hành vi vi phạm pháp luật, bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí phạt tù, hiện nay anh H đã ra tù nhưng không về nhà ở để vun vén cho gia đình, mà anh H về ở quê nội ở xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng ở. Nay chị T thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Dương Thanh H.

Về nuôi con chung: Chị Tạ Thị T và anh Dương Thanh H có 01 con chung là Dương Đức Tr, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2010. Chị T đề nghị Tòa án giao con chung Dương Đức Tr cho chị T được trực tiếp nuôi, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Lý do chị T nhận nuôi cháu Tr vì chị Thúy có chỗ ở ổn định, công việc của chị là lao động tự do, có thu nhập đảm bảo được cuộc sống cho cháu Tr, hơn nữa cháu Tr còn nhỏ tuổi nên giao cho chị T nuôi sẽ thuận tiện hơn.

Về tài sản chung: Chị Tạ Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí đã tổng đạt hợp lệ văn bản Thông báo về việc thụ lý vụ án, các Giấy triệu tập và Thông báo về mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn anh Dương Thanh H đến Tòa án để làm việc vào các ngày 27 tháng 6 năm 2019 và ngày 09 tháng 7 năm 2019. Tuy nhiên anh H đều vắng mặt không có lý do, đồng thời trong suốt quá trình giải quyết vụ án, anh H không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Toà án cũng đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị Tạ Thị T và anh Dương Thanh H, kết quả xác minh như sau:

Bà Tô Thị Th là mẹ của chị Tạ Thị T cung cấp thông tin: Chị Tạ Thị T và anh Dương Thanh H có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn về vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 8 năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Hải mãi chơi, không quan tâm, chăm lo cho gia đình, từ đó vợ chồng có cãi vã và xô sát nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được bà Thìn nhắc nhở nhưng hai bên không khắc phục được mâu thuẫn. Cũng do mãi chơi nên tháng 8/2018 anh H có hành vi vi phạm pháp luật. Nay chị T có đơn xin ly hôn với anh H, bà Th đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị T và anh H có 01 con chung, tên là Dương Đức T, bà Th đề nghị Tòa án giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi, vì chị T có chỗ ở ổn định, công việc của chị T là lao động tự do nhưng mức thu nhập đảm bảo được cuộc sống cho cháu Tr.

Đại diện chính quyền khu 3, phường T, thành phố U cung cấp thông tin: Trong quá trình chung sống, chị T và anh H có nhiều mâu thuẫn xảy ra, nguyên nhân là do anh H mãi chơi, không quan tâm, chăm lo cho gia đình, từ đó vợ chồng có cãi vã nhau.

Công an phường T, thành phố U cung cấp thông tin: Anh Dương Thanh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 3, khu 3, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Hiện nay anh H vẫn đăng ký thường trú tại địa chỉ nêu trên.

Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của cháu Dương Đức Tr, theo đó nguyện vọng của cháu Tr là muốn được ở với chị T nếu Tòa án giải quyết cho chị T được ly hôn với anh H.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký cũng như nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn chấp hành chưa đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xác định mâu thuẫn giữa chị Tạ Thị T và anh Dương Thanh H đã trầm trọng nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, cho chị T được ly hôn với anh H; giao con chung Dương Đức Tr cho chị Tạ Thị T trực tiếp nuôi, anh Dương Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và ý kiến của các đương sự, đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn giữa chị Tạ Thị T và anh Dương Thanh H có địa chỉ tại thành phố Uông Bí và nguyên đơn khởi kiện tại Tòa án thành phố Uông Bí yêu cầu giải quyết về ly hôn, nuôi con chung là có cơ sở để xem xét giải quyết theo quy định tại: Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; các Điều 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Dương Thanh H vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung cần giải quyết của vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Thị T và anh Dương Thanh H kết hôn hợp pháp năm 2010. Căn cứ kết quả xác minh tình trạng hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn thấy lời khai của nguyên đơn là có cơ sở, hơn nữa trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh H đến làm việc, hoà giải nhiều lần nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do, qua đó cũng thể hiện anh H không thiện chí trong việc hàn gắn tình cảm vợ chồng, Như vậy, có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng chị T và anh H đã trầm trọng, cuộc sống chung không còn hạnh phúc và không thể tồn tại kéo dài nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T đối với anh H là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về nuôi con chung: Chị Tạ Thị T đề nghị được trực tiếp nuôi con chung Dương Đức Tr, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2010, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Còn anh Dương Thanh H không thể hiện quan điểm về nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy chị Tạ Thị T đủ điều kiện nuôi cháu T, hơn nữa cháu T cũng có nguyện vọng muốn ở với chị T. Để đảm bảo sự phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần của con chung nên chấp nhận yêu cầu của chị T về nuôi con

chung, giao con chung Dương Đức Tr cho chị T trực tiếp nuôi, anh Dương Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung: Nguyên đơn chị Tạ Thị T không yêu cầu Toà án giải quyết, bị đơn anh Dương Thanh H không thể hiện quan điểm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[2.4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Tạ Thị T phải nộp theo quy định.

[3] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; các Điều 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn của chị Tạ Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Thị T được ly hôn anh Dương Thanh H.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Dương Đức T, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2010 cho chị Tạ Thị T trực tiếp nuôi, kể từ tháng 9 năm 2019 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Dương Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Dương Thanh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Tạ Thị T phải nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) vào ngân sách Nhà nước (Chị Tạ Thị T được trừ án phí bằng tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^d theo biên lai thu 0000765 ngày 18 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn chị Tạ Thị T, báo cho chị Tạ Thị T biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 11 tháng 9 năm 2019. Vắng mặt bị đơn anh Dương Thanh H, báo cho anh Dương Thanh H biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục Thi hành án dân sự TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường T, TP U, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án; VP./.

Vi Thanh Hà